

Đề bài

*Phân tích hình ảnh thơ
mộng, trữ tình của những
dòng sông Việt Nam qua
hai bài tùy bút*

Người lái đò sông Đà
(Nguyễn Tuân) và

**Ai đã đặt tên cho
dòng sông?**

(Hoàng Phủ Ngọc Tường).

Bài làm

Thiên nhiên muôn đời này vẫn là người bạn thiết thân của các văn sĩ nói chung và những nhà văn Việt Nam nói riêng. Bởi vậy, hình ảnh thiên nhiên của non sông đất nước đi vào những trang văn của các tác giả văn học thật đáng yêu đáng mến biết nhường nào. Những dòng sông Việt Nam trong văn học cũng được nhìn nhận dưới vẻ đẹp thơ mộng và trữ tình quyến rũ đến kì lạ. Chỉ qua hai tùy bút *Người lái đò sông Đà* (Nguyễn Tuân) và *Ai đã đặt tên cho dòng sông?* (Hoàng Phủ Ngọc Tường) ta đã cảm nhận được điều đó.

Diễn đạt vẻ đẹp trữ tình của sông Đà, Nguyễn Tuân đã dùng những trang văn đậm chất thơ, lắng sâu xúc cảm trữ tình. Con sông Đà “tuôn dài như áng tóc trữ tình...” câu văn dài chất chứa niềm yêu say mê của tác giả đối với sông Đà. Biện pháp so sánh không chỉ gợi chiều dài của dòng sông mà còn cảm nhận về dáng hình, dòng chảy của nó. Sông Đà trong một sự vận động, chảy trôi miên man, vô tận. Sông Đà hung dữ đã được thay bằng hình ảnh một con sông mềm mại, uốn lượn, được hình dung như mái tóc của người thiếu nữ. Hình ảnh gợi cảm, duyên dáng, tình tứ, có khả năng tạo ra những trường liên tưởng rộng lớn qua trí tưởng tượng sinh động của nhà văn. Sông Đà là linh hồn Tây Bắc, nước mây, đất trời như nối liền một dải “đầu tóc, chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc... cuộn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân” Cảnh vật thơ mộng và huyền ảo. Câu văn xuôi vừa giàu chất tạo hình vừa thấm đượm chất thơ. Nguyễn Tuân nhìn sông Đà ở nhiều góc độ, soi chiếu nó ở nhiều phương diện, để rồi ở phương diện nào cũng tìm ra những nét đẹp của nó, khi thì nhìn say sưa, khi lại xuyên qua cảnh vật, khi lại bay tạt ngang sông Đà, khi nhìn từ trên xuống, khi nhìn từ dưới lên... Sông Đà được cảm nhận như một sinh thể sống có linh hồn. Sắc nước sông Đà có khi là màu xanh trong suốt, rực sáng đến diễm lệ, có khi là sắc đỏ đậm đặc đến bầm tím. Những hình ảnh ấy tác động mạnh mẽ vào giác quan của người đọc, tạo những trường liên tưởng mà khi tiếp nhận, người đọc luôn có cảm giác bất ngờ, lí thú.

Sông Đà được nhìn như một cô nhân, thể hiện mối tri âm, tri kỉ của tác giả với con sông. Đã là cố nhân thì gần thương, xa nhớ, bởi vậy, những câu chữ của Nguyễn Tuân tràn đầy âu yếm, nâng niu, trân trọng. Mỗi dòng, mỗi chữ đều quyết chặt tình yêu với con sông, thể hiện sinh động qua biện pháp nhân hóa. Những câu văn lúc này giống như những câu thơ tuyệt bút của đời Đường khi xưa, lắng sâu trong màu sắc cổ điển. Sông Đà là một cố nhân nhưng gặp lại sông Đà, lúc nào thi nhân cũng cảm thấy ngỡ ngàng. Vẻ đẹp sông Đà luôn đem đến cho người ta sự say mê, ngỡ ngàng, cuốn hút. Mỗi lần gặp lại, niềm say mê lại càng lớn hơn. Dường như có một sự liên hệ nào đó giữa không gian đầy sức sống của mảnh đất Dương Châu trong câu thơ của Lí Bạch với không gian rực rỡ của sông Đà. Từ ánh sáng của dòng sông

mà bắt thành ánh nắng tháng ba Đường thi thì quả là tài hoa. Tình tri kỉ của người xưa như truyền những xúc cảm “đằm đằm, đầm ấm” cho Nguyễn Tuân gặp lại sông Đà.

Bờ sông Đà được miêu tả bằng những câu văn đậm xúc cảm hoài niệm: “hoang đại... cô tịch tuổi xưa”. Sông Đà đẹp về đẹp cổ kính, gần gũi, tha thiết. Cái hoang đại của dòng sông được so sánh với nét hoang sơ của bờ tiền sử, cái trẻ trung của dòng sông được so sánh với nỗi niềm hồn nhiên của cô tịch. Nguyễn Tuân rất có tài khi sử dụng biện pháp so sánh. Lần so sánh nào cũng khiến người ta ngỡ ngàng, thán phục, say mê. Câu văn đưa người đọc trở về với một thời quá vãng xa xưa, sông Đà được khoác lên tấm áo lung linh, huyền ảo, gọi nên một nét đẹp yên bình, thơ mộng, gần gũi và thân thiết.

Sông Đà giống như một phần lịch sử dân tộc, là hồn thiêng của đất nước mang theo khát vọng ngàn đời của con người. Không phải đến Nguyễn Tuân mới phát hiện ra vẻ đẹp sông Đà mà nét đẹp của dòng sông ngàn đời vẫn thế. Những câu văn giúp người đọc cảm nhận dòng chảy của thời gian lịch sử. Dòng sông từ quá khứ đến hiện tại, trôi chảy đến tương lai. Dòng chảy của sông Đà là dòng chảy của lịch sử, đất nước. Những câu văn đậm chất thơ, chứa chan xúc cảm trữ tình. Phải chăng chất thơ ấy chính là chất thơ “hoài cựu” (Nguyễn Đăng Mạnh) dưới nét bút tài hoa của người nghệ sĩ. Những câu văn đắm chìm trong quá khứ rồi lại ngỡ ngàng, giật mình khi quay trở lại hiện tại. Âm thanh của tiếng còi xúp lê chính là tín hiệu của cuộc sống mới, thể hiện những nét đẹp hiện đại. Giữa bức tranh đầy chất thơ của đôi bờ sông Đà, giữa dòng chảy êm đềm của thời xưa cũ, không gian tĩnh lặng khôn cùng, nhà văn thềm nghe thấy một tiếng còi sương. Đó không chỉ là một âm thanh đơn thuần mà còn là âm thanh của nỗi niềm, ước mơ, khát vọng trong nhà văn. Khát vọng về hình ảnh một ngày mai tươi sáng của vùng đất Tây Bắc đã được thấp lên trong một âm điệu lạc quan, yêu đời. Ngòi bút của Nguyễn Tuân không chỉ làm người ta kinh ngạc bởi sự dữ dội của dòng sông mà còn làm người ta yêu thích bởi chất trữ tình của dòng sông ấy.

Bằng trí tưởng tượng phong phú, bằng biện pháp so sánh, ẩn dụ đầy tài hoa, ngôn ngữ điêu luyện, cách diễn đạt độc đáo, những câu văn giàu nhạc điệu, bút pháp hiện thực kết hợp với lãng mạn, trữ tình tạo vẻ đẹp rực rỡ, cuốn hút của sông Đà. Ở đó tưởng chừng bao nhiêu vốn sống, bao nhiêu kho kiến thức về văn học, lịch sử, địa lí, quân sự, thể thao... cùng tình yêu say mê đã giúp Nguyễn Tuân viết về một dòng sông Đà thật sự ấn tượng và đẹp đẽ.

Cũng giống mạch văn mà Nguyễn Tuân đã viết về sông Đà, miêu tả con sông dọc theo dòng chảy của nó, nhưng với cá tính dịu dàng của người con xứ Huế, cách viết của Hoàng Phủ Ngọc Tường về dòng Hương Giang lại gọi cho người đọc một cảm giác khác, cảm giác của một cái gì đó dịu nhẹ

cứ len lỏi miên man rồi từ từ thấm vào hồn người, làm trỗi dậy một cách trầm tĩnh cái tình yêu mê man, say đắm đối với dòng sông mang nét đẹp văn hóa xứ sở. Sông Hương – con sông đã đi vào thi ca với vẻ quyến rũ lạ kỳ:

“Cầu cong như chiếc lược ngà

Sông dài mái tóc cung nga buông hồ”

Dưới ngòi bút của Hoàng Phủ Ngọc Tường sông Hương đã trở thành một con người, một người con gái đẹp có tâm hồn, có cá tính, dịu dàng một vẻ sang trọng, đậm thắm một vẻ đẹp đầy văn hóa.

Dưới con mắt của người nghệ sĩ, dòng chảy của Hương Giang được miêu tả thật hấp dẫn với nhiều cách so sánh, những từ ngữ được sử dụng rất đặc địa, giàu hình ảnh, màu sắc và hình khối tạo nên một dòng Hương Giang thật đẹp, thật nên thơ và như một con người đầy xúc cảm chứa chan tình yêu với cố đô Huế giàu truyền thống văn hóa.

Giữa núi rừng hùng vĩ của Trường Sơn, sông Hương đã là bản trường ca của rừng già... và cũng có lúc trở nên dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng, vẻ đẹp của sông Hương nơi đại ngàn thật gần gũi với vẻ dữ dằn mà cũng thật dịu dàng một cách hoang dại của sông Đà dưới ngòi bút tài hoa của Nguyễn Tuân “sông Đà hung bạo và trữ tình... sông Đà tuôn dài, tuôn dài như áng tóc trữ tình mà đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân (Nguyễn Tuân – *Người lái đò sông Đà*). Cái dữ dội của sông Hương nơi đại ngàn đã được tác giả chọn lựa một hình ảnh so sánh thật sống động, gợi cảm và đầy màu sắc văn hóa sông Hương đã sống một nửa cuộc đời mình như một cô gái Di-gan phóng khoáng và man dại. Rừng già đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng”. Dưới lăng kính của người nghệ sĩ, sông Hương đã trở thành một con người, một con người con gái có đầy đủ tâm hồn, tính cách, lòng yêu thương rừng già đã chế ngự bản năng của người con gái để “sông Hương nhanh chóng mang một sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ, trở thành người mẹ phù sa của một vùng văn hóa xứ sở”. Có thể thấy ngay ở trang đầu tiên dành cho sông Hương, tác giả đã sáng tạo một loạt hình ảnh độc đáo để gợi tả vẻ đẹp mang màu sắc văn hóa của dòng sông. Từ đó tạo cảm giác sông Hương khi vào lòng thành phố đã thay đổi mình, kiềm chế mình để phù hợp với vẻ mộng mơ, thâm trầm và cổ kính của cố đô. Sông Hương như người con gái đẹp ngủ mơ màng được đánh thức để hòa mình cùng Huế, nó duyên dáng uốn mình và bước đi chậm chạp, thật quý phái uốn mình theo những đường cong thật mềm, như một cuộc tìm kiếm có ý thức... Bước chuẩn bị để dòng sông đi vào lòng thành phố đã được tác giả miêu tả rất kỹ càng với một cảm xúc ở độ cao trào, một loạt hình ảnh so sánh được sử dụng để khắc họa vẻ đẹp của dòng sông một cách hoàn mỹ. Đến chân đồi Thiên Mụ thì Hương Giang cùng tiếng chuông chùa cùng với sự thâm trầm uy nghiêm của những lăng tẩm của vua chúa Nguyễn đã tạo cho sông

Hương một vẻ đẹp văn hóa đặc biệt mà bất kể một dòng sông nào của Việt Nam đều không có được. Vẻ đẹp ấy được tác giả chọn tả bằng một câu văn dài như ngân lên trong hồn người đọc, tạo một dư âm, một ấn tượng không thể phai mờ trong tâm trí người đọc. Đó là vẻ đẹp trầm mặc nhất của sông Hương như triết lý, như cổ thi, kéo dài mãi đến lúc mặt nước phẳng lặng của nó gặp tiếng chuông chùa Thiên Mụ ngân nga từ bờ bên kia giữa những xóm làng trung du bát ngát tiếng gà.

Nếu như Nguyễn Tuân đã tạo cho sông Đà vẻ trữ tình và hung dữ để nhằm mục đích tôn vinh con người trong lao động, Hoàng Cầm tạo cho thi ca một dáng “nằm nghiêng nghiêng trong kháng chiến trường kì” của dòng sông Đuống để tạo nên hình ảnh quê hương yêu dấu trong những ngày đau thương thì Hoàng Phủ Ngọc Tường lại tạo cho thi ca một dòng sông văn hóa. Vẻ đẹp của Hương Giang được tạo nên bởi truyền thống, bản sắc văn hóa của xứ Huế, với vùng ngoại ô Kim Long hay những khu nhà vườn Vĩ Dạ xanh mướt một màu thiên nhiên tràn đầy sức sống, những khu vườn thơ mộng ẩn chứa trong lòng nó những con người phúc hậu, những nếp sống cổ xưa với những nét sinh hoạt tinh tế đầy văn hóa. Và cái điệu chảy lững lờ như lưu luyến vẫn vương của dòng Hương Giang đã tạo nên một môi trường tuyệt vời cho những đêm ca Huế, những đêm hội hoa đăng, những thú vui đó thơ, thả thơ trên những con thuyền giữa dòng sông. Mặt nước yên tĩnh như không trôi đã nâng niu góp phần gìn giữ những sinh hoạt văn hóa cổ truyền của Huế, tạo vẻ đẹp riêng thu hút và quyến rũ khách thập phương. Điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế ấy thật hợp cảnh hợp tình với những ngôi chùa cổ, những lăng tẩm uy nghi của chốn kinh thành xưa.

Sông Hương có vẻ đẹp riêng, đó là vẻ đẹp đặc trưng nên thơ và trữ tình của Huế bởi nó mang trong mình cả một nền văn hóa của quê hương xứ sở. Những nét văn hóa đặc sắc nhất ở Huế, theo tác giả, đều được sinh ra và tồn tại cùng vẻ mặt nước lững lờ của dòng sông, đó là những đêm hội hoa đăng, những làn điệu ca Huế ngọt ngào, những khu vườn cây trái xanh tươi, những lăng tẩm uy nghiêm... Vì thế mà sông Hương trở thành “người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya”, điệu nhạc diu dặt, đắm thắm của ca Huế chỉ có thể cảm nhận được trong cái không gian tĩnh lặng của mặt nước sông Hương về đêm. Cả câu Kiều hay nhất của Nguyễn Du khi miêu tả tiếng đàn của nàng Kiều cũng được sinh ra từ những ngày “Nguyễn Du lênh đênh trên quãng sông này với một phiến trăng sầu”. Như vậy sông Hương đã mang trong mình chất nhạc. Theo cảm nhận của tác giả sông Hương không chỉ mang trong mình vẻ đẹp văn hóa mà nó còn là môi trường sản sinh ra Truyện Kiều – niềm tự hào của văn hóa dân tộc “tôi đã cảm nhận ra cái âm hưởng sâu thẳm của Huế trên mỗi trang truyện Kiều, thiên nhiên của mảnh đất kinh xưa đã để lại một cái bóng mờ lung nhưng rất dễ nhận ra trong thơ Nguyễn Du”. Sông Hương trong cảm hứng của Hoàng Phủ Ngọc Tường không chỉ mang vẻ đẹp thơ mộng của một vùng văn hóa truyền thống,

không chỉ dịu dàng một vẻ sơn thủy hữu tình mà còn là một dòng sông anh hùng như bao dòng sông khác của quê hương Việt Nam, sông mang trong mình bao điều bí ẩn của lịch sử. Nếu những trang miêu tả dòng chảy của dòng sông là những trang trữ tình nhất thì những trang nói về lịch sử là những trang đáng tự hào nhất. Dòng sông “tươi trẻ và quyến rũ”, lung linh sắc màu trong những ngày thanh bình lại trở thành người anh hùng sát cánh cùng dân tộc đánh giặc.

Việt Nam là đất nước có mạng lưới sông ngòi dày đặc, mỗi người Việt Nam đều được sinh ra và lớn lên bên một dòng sông như lời bài hát: “Trong ta, ai cũng có một dòng sông” hay lời thơ của một nhà thơ trẻ:

“Sinh ra ở đâu mà ai cũng anh hùng

Tất cả trả lời bên một dòng sông

“Quê hương Việt Nam muôn muọt những cánh đồng

Mỗi con người gắn bó một dòng sông”

Dù là một ngòi, một con kênh nhỏ vô danh hay là dòng sông Hồng ngàu đỏ phù sa, dòng sông Lô gắn bó với những chiến công lịch sử của dân tộc đều đã là nguồn cảm hứng và ít nhất một lần đi vào tác phẩm thi ca của dân tộc. Và con sông Đà trong “Người lái đò sông Đà” của Nguyễn Tuân, dòng sông Hương trong “Ai đã đặt tên cho dòng sông” của Hoàng Phủ Ngọc Tường đã có được vinh dự mang trong mình vẻ đẹp thơ mộng trữ tình tiêu biểu cho những dòng sông Việt Nam trong văn học.

Qua hai thiên tùy bút, vẻ đẹp thơ mộng, trữ tình của những dòng sông Việt Nam hiện lên vừa chân thực vừa mơ màng chẳng những thể hiện tài năng của các tác giả mà còn khẳng định tình yêu thiết tha, sâu nặng của những nhà văn Việt Nam đối với non sông đất nước.